|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BẢN ĐÁNH GIÁ**

**Thủ tục hành chính, việc phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới trong Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương thực hiện đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới trong dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả như sau:

**1. Thủ tục hành chính**

***1.1 Xác định vấn đề tổng quan***

Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Luật SDNL TK&HQ - Luật số 50/2010/QH12) được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2010, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Tuy nhiên, sau 15 năm triển khai thi hành, đến nay đã bộc lộ bất cập cần phải rà soát để sửa đổi, bổ sung một số nội dung được quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các luật liên quan để kịp thời điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong thực tiễn hoạt động sử dụng năng lượng trong các ngành công nghiệp sản xuất, chế biến các sản phẩm công nghiệp để ứng phó với các thách thức mới.

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã cụ thể hóa 04 nhóm chính sách đã đề nghị và được thông qua, trong đó có chính sách 2: Về quản lý, phát triển đối với dịch vụ tư vấn năng lượng, kiểm toán năng lượng, đào tạo nhân lực trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Theo các nội dung trong Chính sách 2 được đề nghị có phát sinh thủ tục hành chính (TTHC) về việc bổ sung thêm nội dung quy định cụ thể về thời hạn của chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng và người quản lý năng lượng với mục tiêu cải thiện chất lượng đào tạo đội ngũ quản lý năng lượng, kiểm toán viên năng lượng và nâng cao được năng lực chuyên môn cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

***1.2 Đánh giá tác động của thủ tục hành chính***

- Thủ tục hành chính được quy định sửa đổi, bổ sung:

Nhóm chính sách 2 - Nhóm chính sách phát triển nguồn nhân lực, tư vấn dịch vụ năng lượng và mạng lưới đơn vị tư vấn dịch vụ năng lượng, có phát sinh TTHC liên quan đến thời hạn của chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, người quản lý năng lượng đã được tiến hành đánh giá tác động TTHC theo quy định của pháp luật tại Nghị định số 59/2024/NĐ-CP và Thông tư 03/2022/TT-BTP, cụ thể như sau:

TTHC phương án này có thể làm phát sinh thủ tục đăng ký gia hạn chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, người quản lý năng lượng. Theo Luật hiện hành, Bộ Công Thương quy định cụ thể về trình tự, thủ tục thực hiện kiểm toán năng lượng; nội dung, chương trình đào tạo, thẩm quyền cấp, công nhận, thu hồi chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, người quản lý năng lượng. Trong đó, quy định về đào tạo, cấp chứng chỉ quản lý năng lượng và kiểm toán viên năng lượng, người quản lý năng lượng đã được đề cập tại Thông tư 39/2011/TT-BCT, không bao gồm thời hạn của chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, người quản lý năng lượng.

+ Sự cần thiết: Theo quy định, kiểm toán viên năng lượng (KTVNL) sau khi được đào tạo và cấp chứng chỉ có thể hành nghề kiểm toán năng lượng. KTVNL chỉ được đào tạo một lần và không quy định thời hạn sát hạch lại hoặc bổ sung kiến thức, điều này tạo ra rào cản trong việc thúc đẩy các KTVNL tìm hiểu, nắm bắt các công nghệ mới, tìm tòi các giải pháp tiên tiến trên thế giới cũng như những thay đổi về công nghệ tại doanh nghiệp. Do vậy, cần có khung thời gian sát hạch lại đối với kiểm toán viên nhằm đánh giá và trang bị những giải pháp mới, công nghệ mới trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Như vậy, những tồn tại, hạn chế về nguồn nhân lực khi triển khai hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại các địa phương như: thiếu chuyên gia có kinh nghiệm và kỹ năng chuyên môn, biên chế nhân lực làm việc trong lĩnh vực TKNL luôn biến động, không ổn định, công tác đào tạo chuyên môn chưa được thường xuyên, thông tin về công nghệ, thiết bị chưa được cập nhật cho các đối tượng liên quan, v.v….dẫn đến khó khăn trong việc theo dõi, đánh giá, quản lý năng lượng tại cơ sở cũng như cung cấp thông tin, số liệu cho các cơ quan quản lý.

Bên cạnh đó, người quản lý năng lượng và kiểm toán viên năng lượng được đào tạo và cấp chứng chỉ theo quy định không phải sát hạch hay đánh giá lại theo định kỳ, tạo ra rào cản trong việc thúc đẩy các KTVNL tìm hiểu, nắm bắt các công nghệ mới, tìm tòi các giải pháp tiên tiến trên thế giới cũng như những thay đổi về công nghệ tại doanh nghiệp. Do vậy, cần có khung thời gian sát hạch lại đối với người quản lý năng lượng và kiểm toán viên năng lượng.

Như vậy, việc bổ sung thủ tục đăng ký gia hạn chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, người quản lý năng lượng là cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với lĩnh vực SDNL TK&HQ, bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng năng lượng tại Việt Nam, đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội và doanh nghiệp.

+ Tính hợp pháp: TTHC này đã được đề xuất trong giai đoạn đề nghị xây dựng Luật, theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát TTHC, đảm bảo tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, bổ sung kiện toàn cho Thông tư 39/2011/TT-BCT. Theo thông tư 03/2022/TT-BTP, đối với TTHC đã được đánh giá trong lập đề nghị xây dựng Luật thì trong soạn thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo có thể tiếp tục sử dụng kết quả đánh giá đã thực hiện.

+ Tính hợp lý: TTHC sẽ được xây dựng trên Luật hiện hành và các văn bản có liên quan đến lĩnh vực SDNL TK&HQ, đặc biệt là các văn bản có liên quan đến các hoạt động quản lý năng lượng, kiểm toán năng lượng.

Nhìn chung, phương thức quản lý, quy trình thủ tục cơ bản đã được quy định tại Nghị định 21/2011/NĐ-CP, Thông tư 39/2011/TT-BCT nên TTHC phát sinh sẽ giúp đảm bảo minh bạch hơn trong hoạt động đào tạo của cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng trong lĩnh vực tư vấn và quản lý năng lượng. Theo đó, việc ảnh hưởng của TTHC, các chi phí tuân thủ TTHC phát sinh liên quan đến việc gia hạn là không lớn, không gây thêm khó khăn cho việc quản lý và thực thi.

*(Chi tiết biểu mẫu đánh giá tác động TTHC tại Phụ lục kèm theo của bản đánh giá này.)*

- Thủ tục hành chính được bãi bỏ:

Ngoài ra, dự thảo Luật đã bãi bỏ, cắt giảm TTHC, cụ thể:

Bỏ khoản 2 Điều 39, trong đó bãi bỏ quy định: Cơ sở sản xuất, doanh nghiệp nhập khẩu phương tiện, thiết bị thực hiện việc dán nhãn năng lượng đối với phương tiện, thiết bị sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận dán nhãn năng lượng, chuyển sang hình thức doanh nghiệp tự công bố.

Việc bãi bỏ quy định về cấp giấy chứng nhận dán nhãn năng lượng, chuyển sang hình thức doanh nghiệp tự công bố để phù hợp với thực tế chủ trương về cắt giảm TTHC cho doanh nghiệp mà Bộ Công Thương đã triển khai từ năm 2017 đến nay, việc tính toán lợi ích chi phí là không cần thiết do thực tế đã không còn triển khai việc cấp giấy chứng nhận dán nhãn năng lượng từ năm 2017.

1.3 Lấy ý kiến

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả bao gồm TTHC được gửi lấy ý kiến theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thông qua các hình thức sau:

- Đã lấy kiến đối với báo cáo đánh giá tác động chính sách, trong đó có các thủ tục hành chính từ giai đoạn đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi Bộ Tư pháp thẩm định và đã được Chính phủ thông qua đề nghị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Trong giai đoạn soạn thảo, Bộ Công Thương tiến hành lấy ý kiến đối với dự thảo Bản đánh giá TTHC dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các cơ quan, đơn vị liên quan và đăng tải nội dung lên Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương để tiếp nhận ý kiến góp ý của nhân dân. Đơn vị soạn thảo đã tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập và ba Hội thảo lấy ý kiến đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu tại ba miền Bắc, miền Trung và miền Nam để tham vấn các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý ở trung ương và địa phương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng chịu sự tác động của thủ tục hành chính và các nội dung chuyên môn.

**2. Việc phân cấp**

- Điều chỉnh tăng cường trách nhiệm của địa phương trong việc kiểm tra tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức tiêu thụ năng lượng của các doanh nghiệp tại địa phương và việc xây dựng kế hoạch SDNL TK&HQ; theo dõi, đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch của địa phương tại **Điều 30:** bổ sung việc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, giao nhiệm vụ cho đơn vị đầu mối triển khai thực hiện và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, và xử lý vi phạm đối với hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và tại **Điều 46**: bổ sung việc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gửi Bộ quản lý chuyên ngành để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hàng năm và trong từng giai đoạn 5 năm.

- Bổ sung trách nhiệm quản lý hoạt động dán nhãn năng lượng đối với sản phẩm vật liệu xây dựng cho Bộ quản lý chuyên ngành trong tổ chức, triển khai, thực hiện kiểm tra giám sát tại khoản 5 **Điều 39**: Chính phủ giao Bộ quản lý chuyên ngành tổ chức triển khai hoạt động dán nhãn năng lượng đối với vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải.

**3. Về tác động về giới trong dự án Luật**

Việc xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được dựa trên nguyên tắc bảo đảm bình đẳng nam, nữ và không phân biệt đối xử về giới, cụ thể hóa và đảm bảo quyền con người theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013 “nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới là một căn cứ quan trọng của việc rà soát để sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật” (Khoản 2, Điều 20 Luật Bình đẳng giới). Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả không có nội dung quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới như ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới trong thực hiện quy định. Các quy định của Luật được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

Trên đây là bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới trong dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của Bộ Công Thương./.

**PHỤ LỤC**

Đánh giá tác động của TTHC được sửa đổi, bổ sung trong dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ -------** |  | ***Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS*** |

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC QUY ĐỊNH CHI TIẾT HOẶC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

* **Tên dự án, dự thảo văn bản:** Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
* **TTHC:** gia hạn chứng chỉ đào tạo kiểm toán viên năng lượng và người quản lý năng lượng

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | Khoản 9, 10 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 34, 35 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **1. Tên thủ tục hành chính** | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Khoản 9, 10 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 34, 35 dự thảo Luật nêu rõ: Chính phủ quy định cụ thể về thời hạn của chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, thời hạn chứng chỉ quản lý năng lượng. |
| **2. Đối tượng thực hiện** | |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ:  Khoản 9, 10 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 34, 35 dự thảo Luật nêu rõ: Chính phủ quy định cụ thể về thời hạn của chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, thời hạn chứng chỉ quản lý năng lượng.  Lý do quy định: Xác định đúng đối tượng thực hiện.  - Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng thực hiện không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Đảm bảo đúng đối tượng thực hiện là các kiểm toán viên năng lượng và người quản lý năng lượng. |
| b) Phạm vi áp dụng: | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  Nông thôn  Đô thị  Miền núi  Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: việc đào tạo, cấp chứng chỉ cho kiểm toán viên năng lượng, người quản lý năng lượng được tiến hành trên phạm vi toàn quốc để đảm bảo mọi đối tượng có năng lực, nhu cầu đều có thể tham gia thực hiện.  - Có thể mở rộng/thu hẹp phạm vi áp dụng không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Đảm bảo đúng phạm vi quản lý, vận hành. |
| **3. Cơ quan giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có  Không  Lý do quy định: Khoản 9, 10 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 34, 35 dự thảo Luật nêu rõ: Chính phủ quy định cụ thể về thời hạn của chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng, thời hạn chứng chỉ quản lý năng lượng. |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Việc đào tạo, cấp chứng chỉ cho kiểm toán viên năng lượng và người quản lý năng lượng đang được Bộ Công Thương triển khai thực hiện theo quy định tại Luật hiện hành, do đó Chính phủ có thể tiếp tục giao Bộ Công Thương triển khai thực hiện để đảm bảo tính thống nhất, liên tục của công việc và theo đúng chức năng, nhiệm vụ. |
| **4. Trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần, số lượng hồ sơ; thời hạn giải quyết; Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có); mẫu đơn, tờ khai; yêu cầu, điều kiện; kết quả thực hiện** | Dự thảo Luật không quy định cụ thể TTHC mà giao Chính phủ quy định chi tiết tại Khoản 9, 10 Điều 1dự thảo Luật. Do đó, việc đánh giá tính hợp lý của từng bộ phận TTHC sẽ được thực hiện trong quá trình soạn thảo các văn bản quy định chi tiết Luật. |
| **III. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Hoàng Việt Dũng  Điện thoại: 024.22202358; E-mail: DungHV@moit.gov.vn | |